

Số: 34 /2017/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2008/NQ-HĐND ngày 24/7/2008 của HĐND tỉnh về luân chuyển và chính sách khuyến khích đối với giáo viên công tác tại vùng đặc biệt khó khăn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đang công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đang công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC-UBDTMN ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc Miền núi hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp khu vực;

Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 5662/TTr-UBND, ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2008/NQ-HĐND ngày 24/7/2008 về luân chuyển và chính sách khuyến khích đối với giáo viên công tác tại vùng đặc biệt khó khăn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa- Xã hội và ý kiến của thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2008/NQ-HĐND ngày 24/7/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về luân chuyển và chính sách khuyến khích đối với giáo viên công tác tại vùng đặc biệt khó khăn như sau:

1. Về đối tượng chuyển về tại Khoản 1, Mục II, Điều 1 của Nghị quyết được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Là giáo viên được Hội đồng cấp tỉnh tuyển dụng vào làm việc thuộc chỉ tiêu số người làm việc trong ngành giáo dục (trừ giáo viên mầm non và giáo viên

có đơn tình nguyện công tác lâu dài) trước năm 2008; đang công tác tại vùng dân tộc thiểu số, miền núi tỉnh Quảng Trị và đã có thời gian công tác 05 năm trở lên đối với nam và 03 năm trở lên đối với nữ tại các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi (kể cả các xã thuộc huyện Đakrông) theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hiện hành, có đơn xin chuyển đến công tác tại vùng thuận lợi.”.

2. Về điểm thời gian công tác tại Khoản 1, Mục III, Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điểm thời gian công tác (ĐTG) ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi bằng số năm công tác nhân với hệ số phụ cấp khu vực tương ứng theo Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BTĐTBXH-BTC-UBDTMN ngày 18 tháng 01 năm 2005 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc Miền núi. Nếu công tác ở nhiều xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi không liên tục thì được cộng dồn thời gian công tác để tính điểm.”

3. Về điểm thành tích công tác (ĐTT) tại Khoản 3, Mục III, Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

- Năm được công nhận Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh trở lên: Cộng 2,0 điểm
- Năm được tặng Bằng khen cấp tỉnh trở lên: Cộng 1,5 điểm

- Năm được công nhận Chiến sỹ thi đua cơ sở, Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh hoặc được tặng Giấy khen của Giám đốc Sở, Giấy khen của UBND cấp huyện: Cộng 1,0 điểm

- Năm đạt Lao động tiên tiến, Giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện: Cộng 0,5 điểm.

Chỉ tính thành tích những năm công tác tại xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi và lấy thành tích cao nhất trong mỗi năm”.

4. Về một số quy định chung bổ sung thêm Khoản 7, Mục IV, Điều 1 như sau:

“- Sở Giáo dục Đào tạo phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện chính sách luân chuyển giáo viên và thông báo giao chỉ tiêu số lượng giáo viên có nhu cầu luân chuyển về các huyện, thị xã, thành phố”.

5. Về chính sách hỗ trợ đối với giáo viên công tác tại vùng đặc biệt khó khăn tại Khoản 1, Khoản 2, Mục V, Điều 1 được sửa đổi như sau:

“1. UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các huyện thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với giáo viên công tác tại xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định hiện hành của Chính phủ và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm trước kỳ họp HĐND tỉnh.

2. Tập trung huy động nguồn lực để hoàn thành việc xây dựng nhà công vụ cho giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn.”

6. Bỏ phụ lục 1: “Danh sách các xã vùng đặc biệt khó khăn tỉnh Quảng Trị (Kèm theo Quyết định số 164/2006/QĐ-TTg ngày 11/7/2006 của Chính phủ) và phụ lục 2: Điểm thời gian công tác vùng khó.

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ Đại biểu HĐND, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Bãi bỏ Khoản 2, Mục I, Điều 1, Nghị quyết số 13/2010/NQ-HĐND ngày 23/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khoá VII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VP CTN, VPCP;
- Bộ GDĐT; HĐ Dân tộc, UB Dân tộc;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL thuộc Bộ Tư pháp;
- TT/TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh;
- VPTU, VPHĐND, VPUBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, VHXH.

92 b

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng